TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày 27/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Vương Ngọc Long.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Vẻ.

Ông Lê Hoàng Chuân.

-Thư ký phiên toà: Ông Nghiêm Mạnh Hùng - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên toà: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 14/8/2018 đối với bị cáo:

La Văn N, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1979 tại: Huyện VB, tỉnh LC. Nơi cư trú: Thôn, xã DQ, huyện VB, tỉnh LC; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: La Văn H, sinh năm 1959 và bà La Thị N, sinh năm 1958; có vợ Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1975 (đã ly hôn) và 02 con; Con lớn sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 04/2010 ngày 23/3/2010 La Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử tuyên phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù (đã được xóa án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

- Ông Phạm Văn P, sinh năm 1955.

Trú tại: Thôn, xã DQ, huyện VB, tỉnh LC – Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Lương Văn D, sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT: Thôn, xã DQ, huyện VB, tỉnh LC. Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai chữa bệnh bắt buộc theo quyết định số 51/2018/QĐ-TA ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 01/5/2018. Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà La Văn N, sinh năm 1979 ở Thôn, xã DQ, huyện VB, tỉnh LC, có hành vi phạm tội về ma túy. Ban Công an xã triển khai lực lượng đến nhà N và yêu cầu N có tài liệu, đồ vật gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. La Văn N tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 03 gói giấy có nhiều màu, bên trong các gói giấy đều có chứa, chất bột khô, màu trắng, vón cục, N lấy từ trong tủ kê ở gian trái nhà 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất, bột khô, màu trắng, vón cục và số tiền 545.000đ giao nộp. Ban công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp, người, chỗ ở, đồ vật đối La Văn N không phát hiện thu giữ thêm gì.

Về nguồn gốc ma túy La Văn N khai trưa ngày 30/4/2018. N đi vào khu vực thôn Pom Khén, xã Minh Lương gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 1.000.000đ, N đem về chia tách thành nhiều phần và dùng giấy nhiều màu gói được 13 gói; còn lại 01 phần chưa chia tách hết N cất vào tủ. Mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời.

Qua đấu tranh về hành vi phạm tội La Văn N khai nhận, khoảng 6 giờ 30 phút, ngày 01/5/2018 La Văn N có bán 01 gói ma túy cho Lương Văn D, sinh năm 1984. Trú tại thôn 16, xã DQ, huyện VB, tỉnh LC. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành ghi lời khai của Lương Văn D cũng thừa nhận vào hồi 6 giờ 30 phút, ngày 01/5/2018, D có đến nhà N để đòi tiền 300.000đ, D cho N vay trưa ngày 30/4/2018 nhưng N không có tiền trả, N bán 01 gói ma túy cho D với giá 100.000đ để trừ nợ.

Tại bản kết luận giám định số: 92/GĐMT ngày 03/5/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Tổng số. chất bột khô, màu trắng, vón cục, thu giữ của La Văn N có khối lượng 0,56gam gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 02/8/2018 của Viện kiểm sát huyện Văn Bàn, truy tố bị cáo La Văn N ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, để xét xử về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố La Văn N, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt La Văn N từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Phạt bổ sung 5.000.000đ đến 7.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ bị cáo N bán 01 gói ma túy trừ nợ cho Lương Văn D là tiền do phạm tội mà có. Tịch thu số tiền 500.000đ trong tổng số tiền bị cáo giao nộp khi bắt giữ là 545.000đ, trong đó có 500.000đ bị cáo khai là tiền do phạm tội mà có. Tạm giữ 45.000đ còn lại là tiền của bị cáo giao nộp để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 0,46 gam heroine

còn lại sau giám định, được tái niêm phong bàn giao Chi cục Thi hành án dân sự.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng và ý kiến đã nêu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không đề nghị bổ sung.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, xử lý vật chứng: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa La Văn N khai nhận: Trưa ngày 30/4/2018, bị cáo gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, được 01 gói ma túy với giá 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*, mục đích bị cáo mua về sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời. Khi mua được ma túy về N chia tách ma túy và dùng giấy có nhiều màu, gói được 13 gói, còn để lại 01 gói cất chưa chia tách, bị cáo đã sử dụng cho bản thân 04 gói ma túy. Theo lời khai của bị cáo tối ngày 30/4/2018 N có bán cho một số đối tượng nghiện ma túy 05 gói ma túy mỗi gói 100.000đ tổng là 500.000đ, (xong quá triều điều tra, truy tố không làm rõ được, khối lượng, số lượng ma túy bị cáo bán cũng như người mua ma túy có đặc điểm, hình dáng, số lượng mua do vậy không có căn cứ để buộc bị cáo phạm tội nhiều lần). Sáng ngày 01/5/2018, bị cáo N bán cho Lương Văn D 01 gói ma túy với giá 100.000đ trừ vào số tiền bị cáo N nợ D (trưa ngày 30/4/2018 D có cho N vay 300.000đ để mua hàng tạp hóa). Lương Văn D mua được ma túy mang đi sử dụng thì bị Ban công an xã Dương Quỳ phát hiện, bắt quả tang D khai ra hành vi mua bán ma túy của La Văn N. Ban công an xã đến nhà La Văn N yêu cầu N có ma túy tự giác giao nộp, N tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc 03 gói giấy nhiều màu, bên trong đều chứa, chất bột khô, màu trắng, vón cục và lấy ở tủ 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bộ khô, mầu trắng, vón cục, N khai là ma túy của N để bán kiếm lời và thừa nhận vừa bán trừ nợ cho Lương Văn D 01 gói ma túy với giá 100.000đ. Ban công an xã niêm phong vật chứng và tiến hành bắt người phạm tội quả tang với La Văn N theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 92/GĐMT ngày 03/5/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,56g chất bột khô, màu trắng, vón cục, gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận La Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm

2015 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo nghiện ma túy, đã có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất múy", bị tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù (đến nay đã được xóa án). Tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đua đòi, dẫn đến nghiện ngập, để đáp ứng nhu cầu bản thân bị cáo đã có hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây sức khỏe xấu cho cộng đồng, gây mất trị an tại địa phương, từ ma túy đã phá hoại bao gia đình cũng như tác hại của ma túy phá hủy sức khỏe của con người. Do vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần có một hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung tác hại của ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại bản án số 04/2010 ngày 23/3/2010 La Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử tuyên phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và cũng đã được xét miễn hình phạt bổ sung do vậy (đã được xóa án). Nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình xét xử HĐXX xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Điều luật còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo bỏ ra số tiền 1.000.000đ (số tiền không hề nhỏ) để mua ma túy, nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu của bản thân bị cáo và mua bán kiếm lời. Do vậy cần phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước và để răn đe bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: 0,56 gam Heroine thu giữ của La Văn N. Cơ quan giám định trích mẫu 0,10gam không hoàn lại. Còn lại 0,46g tái niêm phong chuyển bàn giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai cần tịch thu tiêu hủy.

Truy thu số tiền 100.000đ bị cáo bán trừ nợ cho Lương Văn D đây là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tạm giữ số tiền 545.000đ trong đó 500.000đ bị cáo khai bán ma túy cho 05 người nghiện ma túy tối ngày 30/4/2018 mà có (xong không làm rõ được hành vi mua bán của bị cáo) vậy không đủ căn cứ để tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 500.000đ là tiền phạm tội mà có cần trả lại cho bị cáo cùng 45.000đ là tiền của bị cáo bán hàng tạp hóa mà có, xong cần tạm giữ toàn bộ số tiền 545.000đ để đảm bảo tiền phạt và tiền án phí khi thi hành án.

[5] Đối với Lương Văn D, sinh năm 1984 trú tại: Thôn 16, xã Dương Quỳ, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai – Là người nghiện chất ma túy ngày 01/5/2018 đã có hành vi mua 01 gói ma túy của La Văn N để trừ nợ về sử dụng. Hiện D đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai chữa bệnh bắt buộc theo quyết định số 51/2018/QĐ-TA ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai do vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại thôn Pom Khén, xã Minh Lương quá trình điều tra xác minh không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ do vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án. HĐXX không đề cập giải quyết.

Phiên tòa vắng mặt người làm chứng ông Phạm Văn P vắng mặt không có lý do; người làm chứng Lương Văn D vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy những người làm chứng đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo La Văn N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo La Văn N 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 01/5/2018. Phạt bổ sung 5.000.000đ *(Năm triệu đồng)* sung vào công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, tỉnh theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Truy thu số tiền 100.000đ là tiền bị cáo bán ma túy trừ nợ sung quỹ Nhà nước.

Tạm giữ số tiền 545.000đ tiền của bị cáo giao nộp để đảm bảo thi hành án phí và tiền phạt.

Tịch thu tiêu hủy 0,46g Heroine đựng trong 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn, trên một mặt bì có ghi "vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ La Văn N có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện, (thu giữ) ngày 01/5/2018 tại xã DQ, huyện VB, LC". Mặt sau có 02 chữ ký của người tham gia niêm phong và 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Theo biên bản giao nhận ngày 06/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo La Văn N phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm kết thúc vào hồi 15 giờ 15 cùng ngày.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND Tỉnh (01);
- VKSND huyện(01);
- Công an huyện(02);
- Sở tư pháp (01);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS(04);
- Lưu HS, LĐ, VP(04).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Ngọc Long